

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIỀN NAM

*Năm báo cáo: 2009*

### I. Lịch sử hoạt động của Công ty

#### *1. Những sự kiện quan trọng:*

- Việc thành lập : Thành lập và hoạt động theo giấy phép của Ủy Ban Chứng Khoán cấp ngày 27/06/2008
- Niêm yết: Không
- Các sự kiện khác:
  - + Ngày 06/11/2008: Thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM
  - + Ngày 17/4/2009: Thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
  - + Ngày 21/7/2009: Tham gia giao dịch trực tuyến tại Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM.
  - + Ngày 25/9/2009: Công ty cổ phần chứng khoán Capital mua lại 30% vốn điều lệ

#### *2. Quá trình phát triển:*

- Ngành nghề kinh doanh : Môi Giới, Tư vấn đầu tư và Lưu ký chứng khoán.
- Tình hình hoạt động: Bình thường

#### *3. Định hướng phát triển:*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phần đầu đạt mức hòa vốn hoặc có lãi vào cuối năm 2010
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tăng vốn điều lệ lên 135 tỷ, thành lập chi nhánh tại Hà Nội.

### II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm....): Đến cuối năm 2009 công ty lỗ 8.474.929.537đ

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch): do mới đi vào hoạt động nên thời gian này công ty chỉ tập trung vào việc củng cố, xây dựng và đào tạo đội ngũ nhân sự vì vậy chưa có kế hoạch cụ thể về tình hình tài chính cũng như lợi nhuận mà công ty phải hoàn thành.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...): không phát sinh

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...): năm 2010 đặt mục tiêu như sau:

4.1 Nghiệp vụ môi giới:

✚ Chỉ tiêu về thị phần:

- Quý 1: chiếm 0.4%/tổng giá trị toàn thị trường.
- Quý 2: 0.9%/ tổng giá trị toàn thị trường
- Quý 3: 1.25%/ tổng giá trị toàn thị trường và
- Quý 4: 1.65%/ tổng giá trị toàn thị trường.

✚ Chỉ tiêu về doanh số giao dịch:

- Quý 1: >750 tỷ
- Quý 2: >1800 tỷ
- Quý 3: > 2500 tỷ
- Quý 4: > 4950 tỷ.

✚ Chỉ tiêu về tài khoản Khách hàng: mỗi tháng có >150 tài khoản CK mới được mở trong có > 45 tài khoản vẫn hoạt động sau 3 tháng.

4.2 Nghiệp vụ tư vấn tài chính: Tối thiểu đạt được 4 dự án tư vấn lên sàn với lợi nhuận dự kiến > 750 triệu đồng.

4.3 Lợi nhuận trước thuế năm 2010: 5,411 tỷ đồng

### III. Báo cáo của Ban Giám đốc

**1. Báo cáo tình hình tài chính:**

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

- + Khả năng thanh toán nhanh: 2,8
- + Khả năng thanh toán hiện hành: 2,8
- + Tài sản dài hạn/tổng tài sản: 33,01%
- + Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản: 66,09%
- + Nợ phải trả/tổng nguồn vốn: 23,88%
- + Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn: 76,12%
- + ROE: - 40,32%
- + EPS: - 2,875%

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh: tại thời điểm báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng trên tổng vốn nợ điều chỉnh không thuộc diện cảnh cáo

- Phân tích những biến động – những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động: không

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 7,124

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: không

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): cổ phiếu ưu đãi là 4.000.000 cổ phiếu

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 4.000.000 cổ phiếu thường

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: không

## **2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2009 là khoảng thời gian đầu công ty mới thành lập (bắt đầu hoạt động chính thức vào tháng 11 năm 2008) do đó còn nhiều khó khăn như: nhân sự chưa ổn định, vị thế của công ty trên thị trường chưa có, vốn nhỏ.... Vì vậy đến cuối năm 2009 công ty lỗ 8.474.929.537đ.

## **3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:**

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: từng bước ổn định bộ máy tổ chức, xây dựng các chế độ chính sách lao động tiền lương nhằm thu hút nhân sự giỏi về công ty.

- Các biện pháp kiểm soát: Hoàn thiện phần mềm để hỗ trợ Ban điều hành kiểm soát được công việc của các phòng Môi giới, từng bước xây dựng các quy trình làm việc chuẩn cho toàn công ty.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:** Phấn đấu hoàn thành kế hoạch do HĐQT đề ra.

#### IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Trong trường hợp doanh nghiệp có công ty con và công ty liên kết mà trong đó doanh nghiệp nắm quyền kiểm soát và/hoặc chi phối, thì thuyết trình báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính của doanh nghiệp mẹ trước hợp nhất cùng các thuyết minh tài chính đi kèm. Báo cáo tài chính sau hợp nhất và trước hợp nhất có thể trình bày riêng cho từng báo cáo hoặc trình bày gộp trên một mẫu, các chi tiêu được trình bày riêng cho trước hợp nhất và sau hợp nhất.

( xem file đính kèm)

#### V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

##### 1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía nam - AASCS

- Ý kiến kiểm toán độc lập: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Miền Nam** tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.”

- Các nhận xét đặc biệt: không

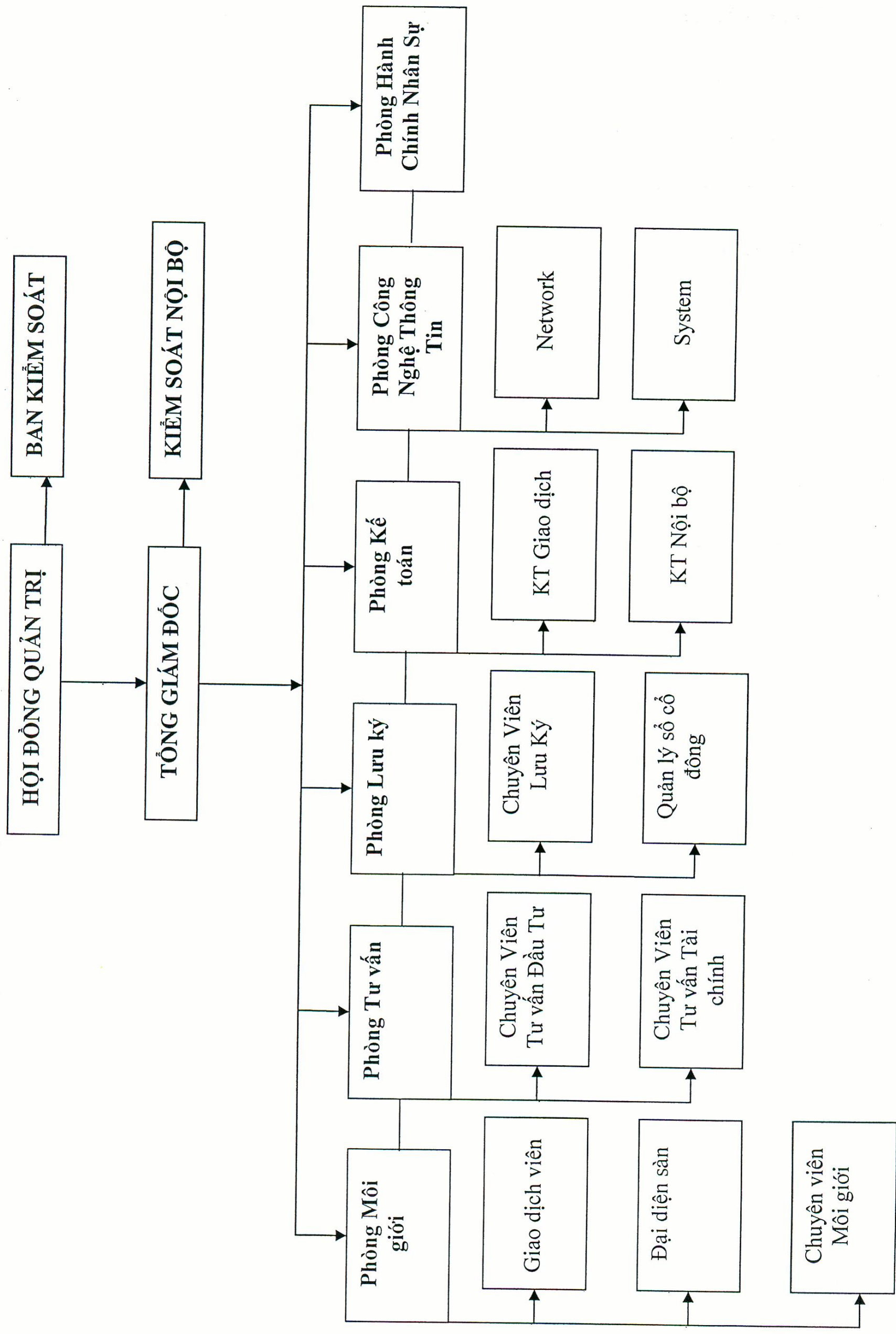
##### 2. Kiểm toán nội bộ: không.

#### VI. Các công ty có liên quan: không

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan

#### VII. Tổ chức và nhân sự

##### 1. Cơ cấu tổ chức của công ty:



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

- \* Ông Lữ Bình Huy
- \* Sinh ngày: 20/11/1964
- \* Thường trú: 27b Nguyễn Văn Thủ, P. ĐaKao, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh
- \* Số CMND: 022233513 cấp ngày 30/12/2005 tại CA – Tp.HCM
- \* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, cử nhân nuôi trồng thủy sản, cử nhân Anh văn, cử nhân Luật.
- \* Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Phân tích tài chính
- \* Hiện đang là Chủ tịch HĐQT của công ty và nhận nhiệm vụ Tổng Giám Đốc từ tháng 06 năm 2009.

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: Từ tháng 01/2009 đến 05/2009 Tổng Giám Đốc là Ông Nguyễn Hữu Lý, từ tháng 06/2009 Tổng Giám Đốc là Ông Lữ Bình Huy.

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc: Chỉ có tiền lương 20 triệu/tháng

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng cán bộ nhân viên: 38 người.
- Chính sách đối với người lao động: Tiền lương cơ bản và các khoản phụ cấp gồm: Tiền cơm trưa, xăng, điện thoại, v...v

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng: không thay đổi.

## **VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:**

\* Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty

- Hội Đồng Quản Trị: gồm 05 thành viên:

- |                         |                   |
|-------------------------|-------------------|
| 1. Ông Lữ Bình Huy      | - Chủ tịch HĐQT   |
| 2. Ông Phan Hoàng Tuấn  | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn văn Trinh | - Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Phan Văn Dũng    | - Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Đoàn Thị Hải Ninh | - Thành viên HĐQT |

- Ban Kiểm Soát: gồm 03 thành viên

- |                        |                            |
|------------------------|----------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Tuấn Anh | - Trưởng Ban kiểm soát     |
| 2. Ông Võ Hồng Quân    | - Thành viên Ban kiểm soát |

- \* Hoạt động của HĐQT: Họp định kỳ 1 quý/lần
- \* Hoạt động của Ban kiểm soát: Họp định kỳ 1 quý/lần
- \* Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Phân công mỗi thành viên trong HĐQT phụ trách từng mảng công việc, sẵn sàng hỗ trợ Ban điều hành.
- \* Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành. Giá trị các khoản thù lao và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể: Công ty mới được thành lập, hoạt động kinh doanh chưa có lợi nhuận nên các Thành viên HĐQT, BKS chưa nhận thù lao.
- \* Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 02 người
- \* Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên:

| STT | Họ và tên         | Tỷ lệ sở hữu đầu năm | Tỷ lệ sở hữu cuối năm | Ngày thay đổi |
|-----|-------------------|----------------------|-----------------------|---------------|
| 01  | Lữ Bình Huy       | 18,875%              | 11%                   | 30/12/2009    |
| 02  | Phan Hoàng Tuấn   | 9,250%               | 13,25%                | 30/12/2009    |
| 03  | Nguyễn Văn Trinh  | 9,250%               | 13,25%                | 30/12/2009    |
| 04  | Phan Văn Dũng     | 0,125%               | 0%                    | 30/10/2009    |
| 05  | Đoàn Thị Hải Ninh | 2,5%                 | 2,5%                  |               |

\* Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không

\* Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không

## **2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn**

### **2.1. Công đông/thành viên góp vốn Nhà nước: không**

### **2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập**

\* Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên sáng lập: gồm 07 cổ đông

1. Ngân hàng TMCP Phương Nam

2. Ông Lữ Bình Huy

3. Ông Phan Hoàng Tuấn

4. Ông Nguyễn Văn Trinh

5 Ông Nguyễn Tuấn Anh

6. Ông Phan Văn Dũng

7. Bà Đoàn Thị Hải Ninh

\* Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

C. T.  
TY  
IÂN  
HO  
NAT  
HỒ C

| Số TT | Họ và tên                 | Năm sinh | Địa chỉ liên lạc                                        | Nghề nghiệp/Ngành nghề hoạt động                  | Số lượng cổ phần và tỷ lệ sở hữu đầu năm | Số lượng cổ phần và tỷ lệ sở hữu cuối năm |
|-------|---------------------------|----------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|
| 1     | Ngân hàng TMCP Phương Nam |          | 279 Lý Thường Kiệt, P.15, Q.1, Tp.HCM                   | Kinh doanh các dịch vụ Ngân Hàng                  | 200.000 cp ~ 5%                          | 200.000 cp ~ 5%                           |
| 2     | Lữ Bình Huy               | 1964     | 27b Nguyễn Văn Thủ, P. ĐaKao, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh     | Giám đốc công ty TNHH Tân Hoàn Cầu                | 755.000 cp ~ 18,875 %                    | 440.000cp ~ 11%                           |
| 3     | Phan Hoàng Tuấn           | 1962     | 152 Hồ Văn Huê, P. 9, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh     | Chủ tịch HĐQT Công ty đầu tư xây dựng Gia Hy      | 370.000 cp ~ 9,250%                      | 530.000cp ~ 13,25%                        |
| 4     | Nguyễn Văn Trinh          | 1963     | 197 Âu Cơ, Quận 11, Tp Hồ Chí Minh                      | Chủ tịch HĐQT Công ty vàng bạc đá quý Phương Nam  | 370.000 cp ~ 9,250%                      | 530.000cp ~ 13,25%                        |
| 5     | Nguyễn Tuấn Anh           | 1987     | 201/67 Nguyễn Xí, P. 26, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh | Đại học Tài chính-Ngân hàng                       | 150.000 cp ~ 3,75%                       | 150.000 cp ~ 3,75%                        |
| 6     | Đoàn Thị Hải Ninh         | 1972     | B112/67 Bạch Đằng, P. 2, Q.Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh    | Giám Đốc chi nhánh công ty cổ phần sở hữu trí tuệ | 100.000 cp ~ 2,5%                        | 100.000 cp ~ 2,5%                         |
| 7     | Phan Văn Dũng             | 1960     | 323-325 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. 7, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh   | Giám Đốc Công ty kiểm toán Tư vấn Phan Dũng       | 5.000 cp ~ 0,125%                        | 0 cp ~ 0%                                 |

### 2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: 01 cổ đông Đài Loan
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp.

| Họ và tên                      | Địa chỉ liên lạc                                                    | Nghề nghiệp/Ngành nghề hoạt động                 | Số lượng cổ phần và tỷ lệ sở hữu đầu năm | Số lượng cổ phần và tỷ lệ sở hữu cuối năm |
|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|
| Công ty CP chứng khoán Capital | Capital Center, No. 101, Songren Road, Taipei, Taiwan, 11073, R.O.C | Môi giới, Tự doanh, Tư vấn và Bảo lãnh phát hành | 0%                                       | 1.200.000 cp ~ 30%                        |

Tp. HCM, ngày 15 tháng 4 năm 2010

**TỔNG GIÁM ĐỐC** *mt*



**LỮ BÌNH HUY**